

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG HỖ
Tỉnh Thái Nguyên**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 03 -4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN
- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quốc Việt.

2. Ông Nguyễn Hoàng G.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Anh - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham
gia phiên toà: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.*

Ngày 03/4/2018 tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ,
tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-
HS ngày 26 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
13/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Thanh G; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04/01/1996.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Xóm S, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; V hoá:
10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Trường Th (đã chết) và bà:
Nguyễn Thị T (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa
có;

Tiền án: 01 Tại bản án số 69/2014/HSST ngày 22/7/2014 của Toà án
nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Ngô Thanh G 05 năm tù về tội:
“Cố ý gây thương tích”; Đến tháng 8 năm 2015 được đặc xá.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, trước đó bị bắt tạm giữ, tạm giam
từ ngày 26/9/2017 đến ngày 21/12/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Lê Thị H, sinh năm 1980 (đã chết);
2. Cháu Nguyễn Công Kh, sinh năm 2008 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Lê Văn B, sinh năm 1954 (là bố đẻ chị H), vắng mặt.
2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957 (là mẹ đẻ chị H), vắng mặt.

Trú tại: Xã T, huyện Th, TP H.

3. Anh Nguyễn Công V, sinh năm 1976 (là chồng của chị H và là bố đẻ của cháu Kh). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Ông Bình và bà Tỷ ủy quyền cho anh: Nguyễn Công V tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. (V bản ủy quyền ngày 15/11/2017).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1932. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Ngô Viết Th, sinh năm 1958. (Có mặt)

3. Bà Tô Thị D, sinh năm 1962. (Có mặt).

4. Anh Phạm Minh V, sinh năm 1977. (Có mặt).

Đều trú tại: Tổ 3, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1993. (Có mặt)

Trú tại: Xóm Ao R, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Đặng Đình V, sinh năm 1982. (Có mặt).

Trú tại: Xóm B, xã Đ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Chu Văn K, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 19, phường C, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Nguyễn Kiều A, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đồng Th, xã H huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đồng Th, xã H huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

6. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đồng Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/9/2017, Ngô Thanh G, có giấy phép lái xe hạng B2 ăn cơm với một số người bạn tại nhà hàng BT của anh Phạm Minh V (sinh năm 1977) thuộc địa bàn tổ 8, thị trấn C, huyện Đ (nay là phường C, TP Thái Nguyên). Sau khi ăn uống xong do trời mưa nên G đã mượn xe ô tô nhãn hiệu Mazda BT50, BKS: 20C - 059.29 của anh Phạm Minh V để đưa bạn gái của G là Nguyễn Thúy H (sinh năm 1993, trú tại xóm A, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) về nhà G ở xã H. Do biết G đã có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định nên anh V đã cho G mượn xe để đi về. Khi lên xe, G điều khiển xe theo hướng Thái

Nguyên đi Lạng Sơn, khi đi đến địa phận xóm Đ, xã H, huyện Đ thì lúc này phía trước xe do G điều khiển có 01 chiếc xe ô tô con màu trắng đang đi cùng chiều, do trời mưa, đường vắng nên G đã tăng tốc độ để vượt qua chiếc xe trên, khi xe đang vượt thì có chị Lê Thị H (sinh năm 1980) và cháu Nguyễn Công Kh (sinh năm 2008, là con trai chị H), cùng trú tại thôn T, xã T, huyện Th, TP Hà Nội đang đi bộ sang đường theo hướng từ bên trái đường sang bên phải đường theo hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn. Do bất ngờ không kịp phanh nên xe ô tô BKS 20C - 059.29 do G điều khiển đã đâm trực diện vào chị H và cháu Kh làm cả hai tử vong ngay tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, do xác định hai người đã tử vong nên G tiếp tục điều khiển xe đi theo hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn, khi đi đến cổng Làng V, xã H, huyện Đ thì G dừng xe để H xuống về nhà mình còn G thì điều khiển xe đi lên hướng đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, trên đường G vừa đi vừa gọi điện thoại cho bạn là Chu Văn K (sinh năm 1988, trú tại tổ 19, phường C, TP Thái Nguyên) và Đặng Đình V (sinh năm 1982, trú tại xóm Đ, phường Đ, TP Thái Nguyên) nói với K và V việc mình vừa gây ra tai nạn và nhờ anh K ra đường tròn Tân Long, TP Thái Nguyên lấy xe hộ G mang về Công an huyện Đ giao nộp, khi đi đến gần trạm cân cạnh đường tròn Tân Long, G để xe và chìa khóa xe ô tô trên xe và đón xe taxi đi vào nhà bà Trần Thị H (sinh năm 1974, trú tại xóm B, xã S, TP Thái Nguyên) ngủ nhờ. Đến sáng hôm sau, G đến Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời Nguyễn Thị H cũng giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, kiểu máy 230, anh Chu Văn K giao nộp 01 chiếc xe ô tô BKS 20C - 059.29.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22h20' ngày 25/9/2007 xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn là đường quốc lộ 1B cũ thuộc địa phận xóm Đồng Th, xã H, huyện Đ, đoạn đường thẳng, phẳng được trải nhựa phẳng rộng 11,1m, giữa đường có vạch kẻ sơn trắng đứt đoạn. Lấy mép đường nhựa bên phải hướng từ Lạng Sơn đi Thái Nguyên làm mốc để đo xác định các vị trí tại hiện trường, xác định được như sau:

Tại hiện trường để lại vùng nhựa vỡ kích thước (27,4m x 5,4m), điểm đầu vùng mảnh nhựa vỡ cách mép đường phải 3m, điểm cuối vùng nhựa vỡ cách mép đường phải 2,8m. Vùng nhựa vỡ cách chiếc mũ màu vàng 01m. Trên hiện trường để lại mảnh nhựa vỡ màu vàng. Đo vuông góc đến mép đường phải là 4,8m. Đo vuông góc đến điểm cuối vùng nhựa vỡ là 6,1m.

Tử thi Nguyễn Công Kh nằm nghiêng trên mặt đường, mặt quay hướng đi Lạng Sơn, đầu quay vào lề đường bên phải hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên. Đầu tử thi cách mép đường phải 2,7m. Bàn chân phải tử thi cách mép đường phải 3,5m. Tại đầu tử thi có vùng máu kích thước (1,7m x 0,5m), chảy vào lề đường phải. Đầu tử thi cách điểm đầu vùng nhựa vỡ 7,7m.

Tử thi Lê Thị H nằm sấp dưới mặt đường, đầu quay hướng Lạng Sơn, chân quay hướng Thái Nguyên. Đầu tử thi cách mép đường phải 1,2m, chân trái tử thi cách mép đường phải 0,5m. Tại vùng đầu tử thi có vùng máu kích thước (1m x 1,2m) chảy vào lề đường phải.

Quá trình khám nghiệm, cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành thu giữ mảnh nhựa nghi của phương tiện giao thông liên quan đến vụ tai nạn để tiến hành trưng cầu giám định.

Khám nghiệm tử thi Nguyễn Công Kh vào hồi 02h ngày 26/9/2017 xác định có các dấu vết sau:

Tai, mũi, miệng có máu từ bên trong chảy ra, vùng nửa mặt bên phải có nhiều vết bầm tím rải rác. Toàn bộ vùng cổ, vùng ngực có vết mài trượt da, gãy cung trước xương sườn 3;4;5 bên trái, gãy 1/3 hai xương cẳng tay trái, chập khớp háng bên trái, mặt trước đùi trái có vết bầm tím kích thước (30x10) cm.

Mổ tử thi xác định: Mặt ngoài gối và cẳng chân trái có vết xây sát da rải rác. Vỡ biến dạng hoàn toàn xương hộp sọ, dập nát tổ chức não, vỡ xương gò má phải, gãy xương hàm trên và hàm dưới.

Khám nghiệm tử thi Lê Thị H vào hồi 03h15 ngày 26/9/2017 xác định có các dấu vết sau:

Mũi miệng có nhiều máu chảy ra, vùng trán phải và gò má phải có vết xây sát da kích thước (5 x 3) cm, gò má phải sưng nề, bầm tím, rập rách vành tai phải kích thước (3 x 1) cm. Toàn bộ mặt ngoài cánh tay phải xây sát da, mài trượt, vùng bụng có vết xây sát da mài trượt kích thước (30 x 11) cm, vùng lưng có nhiều vết xây sát da.

Mổ tử thi xác định: Trật đốt sống cổ 4 – 5; gãy hở xương cánh tay phải, gãy xương sườn từ 3 – 7 bên trái, gãy xương đòn phải, gãy xương sườn số 1 – 6 bên phải, hai phổi rải rác có nhiều vết dập rách, trong khoang ngực có nhiều máu không đông.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1045/KL - PC45 ngày 29/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: nạn nhân Lê Thị H bị tai nạn giao thông gây đa chấn thương: Chấn thương trật đốt sống cổ số 4;5, gãy hở xương cánh tay, chấn thương ngực, gãy xương đòn phải, gãy nhiều xương sườn, dập phổi, chảy máu trong khoang ngực, suy hô hấp dẫn đến chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1046/KL - PC45 ngày 29/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nạn nhân Nguyễn Công Kh bị tai nạn giao thông gây đa chấn thương; chấn thương gãy hai xương cẳng tay trái, trật khớp háng, chấn thương đầu mặt gãy xương hàm, vỡ xương gò má, vỡ xương hộp sọ, dập nát tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Khám nghiệm phương tiện là xe ô tô BKS 20C – 059.29 liên quan đến tai nạn xác định: Nắp capo phía trước bên trái của xe bị bẹp méo, xô dòn theo chiều từ trước về sau có kích thước (1,3 x 0,86)m. Tại vị trí bẹp méo có một khoảng vết bong tróc sơn rải rác, kích thước (52 x 35)cm, bề mặt vết có bám dính một số sợi tóc không có chân tóc.

Toàn bộ cụm đèn pha, đèn tín hiệu xin đường bên trái bị vỡ rời, mất. Ba đèn số trước bên trái, bị vỡ rời một phần. Đèn gầm bên trái bị vỡ, mất. Một nửa của mặt ca-lăng bên trái bị vỡ nứt một phần, bật ra khỏi vị trí lắp đặt ban đầu. Phần khung xe phía trước bên trái, phía sau của cụm đèn pha, đèn tín hiệu bên

trái bị bẹp méo, cong gập, tì sát vào phía trước của lòng dè bên trái làm cho lòng dè bị tì sát vào mặt lốp xe bên trái. Tai xe bên trái bị cong gập theo chiều từ trước về sau, vết có kích thước (1,1 x 0,4)m. Còi xe bị vỡ, cong gãy về phía sau. Phần đầu bên trái của thanh ngang phía trước đầu xe giá bắt Ba đờ sóc bị cong gãy theo chiều từ trước về sau, kích thước (4 x 7)cm.

Quá trình khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn đã thu giữ mẫu vật (vật chất nghi tổ chức cơ thể người và sợi tóc, mảnh nhựa tại vị trí ba đờ sóc) để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 145/17/TC - ADN ngày 30/11/2017 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: ADN thu từ mẫu mô thu trên nắp capo của xe ô tô BKS: 20C - 059.29 trùng với ADN của chị Lê Thị H.

Tại bản kết luận giám định số 5757/C54 (P4) ngày 22/11/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 02 (hai) mảnh nhựa sơn màu xanh được phát hiện, thu giữ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông gửi giám định cùng loại với nhựa sơn màu xanh Ba đờ sóc trước của xe ô tô BKS: 20C - 059.29 gửi đến làm mẫu so sánh.

Quá trình điều tra, bị cáo đã đến Công an huyện Đ đầu thú về hành vi của mình, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động để gia đình và chủ xe ô tô bồi thường cho gia đình bị hại (các bên đã tự nguyện bồi thường xong số tiền là 200.000.000đ, đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác).

Vật chứng vụ án là chiếc xe ô tô BKS 20C – 059.29 quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã trả lại cho anh Phạm Minh V quản lý, sử dụng và anh V không đề nghị bị cáo phải bồi thường. Riêng giấy đăng ký xe (bản photo), giấy phép lái xe và các giấy tờ liên quan Công an huyện Đ tạm giữ chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230, màu trắng đã qua sử dụng, 01 mảnh nhựa màu vàng kích thước (44x16) cm, 01 mảnh nhựa màu xanh kích thước (23 x 10)cm, 01 mảnh nhựa màu xanh kích thước (27 x 9)cm, 01 hộp niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 mảnh nhựa màu trắng kích thước (17 x 8)cm, 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, bên trong có 01 mảnh nhựa màu trắng trong, kích thước (10 x 5) cm, 01 mảnh nhựa màu trắng trong, kích thước (7 x 4) cm, 01 mảnh nhựa màu xanh, kích thước (7,5 x 6) cm, 01 mảnh nhựa màu xanh, kích thước (6,5 x 5,5) cm, hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSDH ngày 24/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Thanh G về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999: Xử phạt bị cáo Ngô Thanh G từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 21/12/2017.

Trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 106 BLTTHS 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nhựa màu vàng (KT 44 x 16cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 23 x 10cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 27 x 09cm); 01 hộp niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 mảnh nhựa màu trắng (KT 17 x 8cm); 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, bên trong có 01 mảnh nhựa màu trắng trong (KT 10 x 5cm); 01 mảnh nhựa màu trắng trong (KT 7 x 4cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 7,5 x 6cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 6,5 x 5,5cm).

+ Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230, màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356900073517741, số IMEI 2: 356900073517758, bên trong có gắn 02 sim điện thoại di động VIETTEL, có số seri SIM 1: 8984048008810492950, số seri 2: 8984048008816573784, để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 190167014401 mang tên Ngô Thanh G, do Sở GTVT tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/8/2016;

+ Trả lại cho anh Phạm Minh V: 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 003330123 do Bảo Việt Thái Nguyên cấp ngày 24/02/2017; 01 Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô, ô tô ghi ngày 14/01/2016; 01 Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô, ô tô ghi ngày 15/3/2016; 01 đăng ký xe ô tô BKS 20C-059.29 (bản photo có chứng thực).

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với bản luận tội của VKS. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 22h ngày 25/9/2017 tại đường Quốc lộ 1B cũ thuộc địa phận xóm Đ, xã H, huyện Đ, Ngô Thanh G điều khiển xe ô tô BKS 20C – 059.29 đi theo hướng Thái Nguyên – Lạng Sơn do đi không đúng phần đường, làn đường đã đâm vào chị Lê Thị H (sinh năm 1980) và cháu Nguyễn Công Kh (sinh năm 2008) đang đi bộ sang đường. Hậu quả làm chị H và cháu Kh tử vong tại hiện trường, đến hồi 07h45' ngày 26/9/2017 thì G đến Công an huyện Đ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Thanh G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng và những tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi nêu trên của Ngô Thanh G đã vi phạm khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ và tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 điều 202 BLHS năm 1999 (nay là điểm đ, khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015)

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 202/BLHS 1999 quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng... của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

a,...

đ) gây hậu quả rất nghiêm trọng.”

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo G có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự an toàn giao thông. Bị cáo đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chưa có tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra cơ quan Công an đầu thú, đã tác động để gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS 1999, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 là tái phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và anh Phạm Minh V (là chủ xe ô tô) đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200 triệu đồng, đại diện hợp

pháp của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; những vật chứng khác của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Những giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô của anh Phạm Minh V và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Thanh G, cần trả lại cho anh V và bị cáo quản lý. (đã trả tại phiên tòa).

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh G phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS 1999; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999: Xử phạt Ngô Thanh G: 42 (bốn mươi hai) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 21/12/2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS 1999; Điều 106 BLTTHS 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nhựa màu vàng (KT 44x16cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 23x10cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 27x9cm); 01 hộp niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 mảnh nhựa màu trắng (KT 17x8cm); 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, bên trong có 01 mảnh nhựa màu trắng trong (KT 10x5cm); 01 mảnh nhựa màu trắng trong (KT 7x4cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 7,5x6cm); 01 mảnh nhựa màu xanh (KT 6,5x5,5cm).

+ Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230, màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356900073517741, số IMEI 2: 356900073517758, bên trong có gắn 02 sim điện thoại di động VIETTEL, có số seri SIM 1: 8984048008810492950, số seri 2: 8984048008816573784, để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 190167014401 mang tên Ngô Thanh G, do Sở GTVT tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/8/2016, (Đã trả cho bị cáo tại phiên tòa).

+ Trả lại cho anh Phạm Minh V: 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 003330123 do Bảo Việt Thái Nguyên cấp ngày 24/02/2017; 01 Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô, ô tô ghi ngày 14/01/2016; 01 Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô, ô tô ghi ngày 15/3/2016; 01 đăng ký xe ô tô BKS 20C-059.29 (bản phô tô có chứng thực). Đã trả cho anh Phạm Minh V tại phiên tòa.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 3 năm 2018 giữa Công an huyện Đ với Chi cục THADS huyện Đ).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh TN;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở tư pháp TN;
- Bị cáo; ĐDHP của BH, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

